TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 30 - 01- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Triệu Duy Tỏi và bà Nguyễn Thị Hoài.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị May – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường nhà văn hóa trung tâm huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 16/01/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với:

- Bị cáo: **CHU THẾ T** – sinh ngày 04/10/2000. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Chu Văn T - sinh năm 1971 và con bà Chu Thị T, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 10/01/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo: **CHU HẢI Q** – sinh ngày 25/7/2000. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Chu Văn M - sinh năm 1972 và con bà Chu Thị H - Sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 10/01/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Chu Văn M - sinh năm 1972 - Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H – Có mặt.

Ông Chu Văn T - sinh năm 1971- Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00 ngày 07/01/2019, qua tìm hiểu qua mạng Internet (không nhớ mật khẩu, tài khoản đăng nhập) Chu Thế T thấy có khách (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đặt mua 6 hộp pháo nổ loại 36 quả 1 hộp với giá 1 triệu đồng/1hộp và hẹn thời gian, địa điểm giao hàng tại khu vực cầu Từ ô thuộc thôn Hoàng Tường, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. T đồng ý. Sau đó, T tiếp tục lên mạng Internet biết được giáp ranh giữa thôn Mỹ Xá và thôn Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên có người bán pháo nổ như loại khách đặt nên T đặt mua 06 hộp pháo nổ như trên với giá 750.000đồng/1 hộp. Đến khoảng 18h00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 29F1-9476 đến đón Chu Hải Q, T nói "đi giao pháo cho khách cùng với tao", ý là đi giao bán pháo cho khách để kiếm lời, Q hiểu và đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô BKS 29F1-9476 chở T đến đoạn đường giữa thôn Mỹ Xá và Đồng Than, đến nơi T xuống xe gặp 1 người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) để mua pháo, T đưa cho người đàn ông này 4.500.000 đồng thì người đàn ông này đưa cho T 6 hộp pháo nổ loại 36 quả 1 hộp đựng trong 1 bao tải dứa màu trắng. T cầm bao tải chứa pháo đi ra chỗ Q đang đợi để bao pháo vào bụng xe rồi T bảo Q chở đến khu vực cầu Từ Ô để giao cho khách như đã hẹn. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q và T đi đến khu vực cầu Từ Ô thuộc thôn Hoàng Tường, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện thì bị lực lượng công an huyện Thanh Miện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 bao tải dứa màu trắng kích thước (90x50)cm, 06 vật hình hộp kích thước (14x14x14)cm dán giấy màu đỏ, vàng trên có in chữ nước ngoài, trên cạnh của 06 vật hình hộp có 1 đoạn dây màu xanh dài 1,5cm, 01 xe mô tô BKS 29F1-9476.

Ngày 08/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện đã khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Chu Thế T và Chu Hải Q, Qua khám xét thu giữ tại nhà ở của Chu Hải Q 01vật hình hộp kích thước (14x14x14)cm dán giấy màu đỏ vàng có ghi chữ nước ngoài, trên hai cạnh có 02 đoạn dây màu xanh dài 1,5cm.

Kết luận giám định số 163/C09-P2 ngày 08/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 06 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 8,5 kg. 01 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong khối hộp gồm 36 vật hình trụ đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khối lượng là 1,4 kg.

Cáo trạng số 09/VKS-HS ngày 16-01-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q về tội "Buôn bán hàng cấm", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Miện là đúng và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Chu Thế T từ 14 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng. Bị cáo Chu Hải Q từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng. Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo đang bị tạm giam, nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác. Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện thanh Miện trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q tại phiên toà phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 07/01/2019, Chu Thế T điều khiển xe mô tô BKS 29F1-9476 đến nhà Chu Hải Q rủ Q đi giao bán pháo nổ cho khách, Q đồng ý. Sau đó, T bảo Q chở đến khu vực giáp ranh giữa thôn Mỹ Xá và thôn Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để Tài mua 6 hộp pháo nổ loại 36 quả 1 hộp, khối lượng là 8,5 kg của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đựng trong 1 bao tải dứa màu trắng rồi để vào bụng xe mô tô. Đến khoảng 19h45 cùng ngày khi Q và T đi đến khu vực cầu Từ ô, thuộc thôn Hoàng Tường, xã Tân trào huyện Thanh Miện nhằm mục đích bán pháo nổ cho khách để kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 09/VKS-HS

ngày 16-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc buôn bán pháo nổ bị pháp luật cấm; nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo tiềm ẩn nhiều nguy hại cho cộng đồng, gây thiệt hại về kinh tế và ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của con người, làm mất trật tự an toàn xã hội trong dịp tết nguyên đán, gây bức xúc trong nhân dân. Vì vậy cần phải bị xử lý trách nhiệm hình sự, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về vai trò, vị trí của các bị cáo: Bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q cùng cố ý thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc trước, không có sự cấu kết chặt chẽ, do vậy đây là trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Chu Thế T là người rủ rê nên giữ vai trò chính; bị cáo Chu Hải Q là người tiếp nhận ý chí của bị cáo T và cùng tích cực thực hiện hành vi mua bán pháo nổ nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Hậu quả của tội phạm là kết quả chung do các bị cáo cùng gây ra. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ quy định của BLHS, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời xem xét vị trí, vai trò, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo có nhân tốt, nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội các bị cáo đang là học sinh, sinh viên, vừa mới qua tuổi 18, chưa ý thức được hết tính nguy hiểm về hành vi của mình. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 1, 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa.

Các bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q đang bị tạm giam, bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo. Do vậy, trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[7] Đối với 01 hộp pháo nổ thu giữ tại nhà bị cáo Chu Hải Q, qua điều tra có căn cứ xác định là của ông Chu Văn M (là bố đẻ bị cáo Q). Theo ông M khai mua hộp pháo trên của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nhằm mục đích cất giấu đến dịp Tết Nguyên đán năm 2019 để đốt. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi tàng trữ pháo nổ của ông Chu Văn M đến Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để giải quyết theo thẩm quyền là đúng theo quy định của luật tố tụng hình sự.

Qúa trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người mua và bán pháo nổ cho các bị cáo nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Gồm có 06 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có các vật hình trụ được liên kết với nhau và 01 bao tải dứa màu trắng. Đây là vật Nhà nước nghiêm cấm buôn bán, đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 05, ngày 10/01/2019. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Xe mô tô BKS 29F1-9476 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Chu Văn T, sinh năm 1973. Ông T không biết T mượn xe để đi bán pháo. Do vậy, ngày 10/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện đã trả lại cho ông Chu Văn T là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q hiện đang là học sinh, sinh viên, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt: Bị cáo Chu Thế T **13** *(Mười ba)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **26** *(Hai mươi sáu)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/01/2019).

Xử phạt: Bị cáo Chu Hải Q 12 *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/01/2019).

Giao các bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện

Y, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q đang bị tạm giam, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Thế T và Chu Hải Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Miện;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Xuân Trường